

**HƯỚNG DẪN**  
**Công tác tuyên truyền tháng 6 năm 2021**

-----

Thực hiện Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, ngoài các nội dung đã có định hướng tuyên truyền chuyên đề, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh hướng dẫn nội dung công tác tuyên truyền tháng 6 năm 2021 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa nhân sự kiện các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, địa phương trong tháng: Ngày Quốc tế thiếu nhi (01/6); 110 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05/6/1911-05/6/2021); Ngày Môi trường Quốc tế (5/6); Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6); Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6); Ngày toàn dân phòng chống ma túy (26/6); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và các ngày lễ, sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trong tháng.

- Tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam (06/6/1941-06/6/2021). (gửi kèm Đề cương tuyên truyền)

2. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội tháng 5 năm 2021, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tháng 6 năm 2021.

3. Tuyên truyền kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

4. Tuyên truyền Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; các điển hình tiêu biểu, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. (gửi kèm Kết luận).

5. Đẩy mạnh tuyên truyền biển, đảo; công tác biên giới trên đất liền Việt Nam-Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia; công tác thông tin đối ngoại năm 2021.

6. Tăng cường tuyên truyền phổ biến để người dân hiểu rõ các biện pháp phòng chống dịch, tính chất nguy hiểm và tác hại nghiêm trọng của dịch Covid - 19 gây ra; thông tin kịp thời, chính xác tình hình dịch bệnh để người dân không hoang mang lo lắng, chủ động, phối hợp phòng chống dịch bệnh hiệu quả.

7. Tiếp tục tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 26/02/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”.

8. Tuyên truyền bài viết quan trọng của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” và Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị tổng kết công tác của Hội đồng Lý luận Trung ương nhiệm kỳ 2016-2021. (gửi kèm tài liệu)

9. Tuyên truyền Chương trình hành động số 10-CTr/TU, ngày 24/5/2021 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025.

10. Tuyên truyền Kế hoạch số 11-KH/TU, ngày 24/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên giai đoạn 2021-2025.

11. Tiếp tục tuyên truyền chủ đề Năm an toàn giao thông 2021: “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật bảo đảm trật tự an toàn giao thông”. Trong đó tập trung tuyên truyền:

- Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2020); Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt đồng thời tiếp tục tuyên truyền có hiệu quả Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019-2021; Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông; Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 13/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tình hình tai nạn giao thông; nguyên nhân, hậu quả của tai nạn giao thông; các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông để cảnh báo, nhắc nhở người tham gia giao thông; các giải pháp cấp bách nhằm ngăn ngừa tai nạn giao thông do xe ô tô gây ra; phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn

giao thông trong hoạt động giao thông vận tải; xây dựng văn hóa giao thông đối với chủ xe, lái xe kinh doanh vận tải và người điều khiển phương tiện cá nhân, đặc biệt là người tham gia giao thông bằng mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện.

- Tác hại của việc lạm dụng rượu, bia đối với sức khỏe và an toàn xã hội; những hậu quả về sức khỏe, gánh nặng bệnh tật, di chứng do tai nạn giao thông gây ra.

- Tuyên truyền, vận động mỗi người dân, mỗi gia đình, mỗi cộng đồng dân cư trong xây dựng nông thôn mới đi đôi với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông.

12. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và triển khai tốt Quyết định 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

13. Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng các hoạt động “Tháng Nhân đạo” năm 2021 do Hội Chữ thập đỏ các cấp phát động.

14. Tuyên truyền, phát động Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại lần thứ VII (theo tinh thần Công văn số 206-CV/BTGTU, ngày 24/5/2021).

15. Tập trung tuyên truyền công tác chuẩn bị Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2021; trong đó chú trọng tuyên truyền về những thông tin đổi mới trong công tác tổ chức thi tốt nghiệp THPT, Quy chế thi, tuyển sinh đại học và cao đẳng năm 2021.

16. Tiếp tục tuyên truyền chào mừng kỷ niệm 45 năm Ngày thành lập Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Lâm Đồng (04/6/1976-04/6/2021), *(theo đề cương tuyên truyền do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối biên soạn đã gửi cho các TCCSĐ).*

Trên đây là hướng dẫn nội dung tuyên truyền tháng 6 năm 2021, kính đề nghị cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc căn cứ vào tình hình cụ thể, lựa chọn nội dung tuyên truyền phù hợp với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, để triển khai thực hiện có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực ĐUK (b/c),
- Các TCCSĐ, đoàn thể khối,
- Các Ban, VPĐUK,
- Lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Nguyễn Thị Phương Thảo**

## **Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam (06/6/1941-06/6/2021)**

-----

### **1. Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam**

Ngày 1/9/1939, chiến tranh thế giới lần thứ II bùng nổ. Ở châu Âu quân đội phát xít Đức tấn công Ba Lan, Pháp; Chính phủ Pháp đầu hàng Đức; ở Đông Dương phát xít Nhật tiến sát biên giới Việt Nam - Trung Quốc; Thực dân Pháp lo sợ trước phong trào cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân Đông Dương và phát xít Nhật đe dọa nhảy vào Đông Dương. Ngày 22/9/1940, Nhật tiến đánh Lạng Sơn, Hải Phòng và Pháp nhanh chóng đầu hàng Nhật.

Ngày 28/1/1941, đồng chí Nguyễn Ái Quốc – Chủ tịch Hồ Chí Minh về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng Việt Nam, nhận thấy tình hình thế giới đang chuyển biến mau lẹ, Người đã triệu tập Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5/1941) quyết định chuyển hướng chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam; chỉ đạo thành lập Mặt trận rộng rãi tập hợp lực lượng chống đế quốc, đó là Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh). Ngày 6/6/1941, Người đã viết thư “Kính cáo đồng bào” và “Lời hiệu triệu đoàn kết tất cả các bậc phụ lão” kêu gọi toàn dân đoàn kết thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc; nêu rõ vai trò, trách nhiệm của phụ lão “Trách nhiệm của các vị phụ lão với nhiệm vụ đất nước thật là trọng đại. Đất nước hưng thịnh do phụ lão xây dựng, đất nước tồn tại do phụ lão giúp sức. Nước bị mất, phụ lão cứu, nước suy sụp, phụ lão phù trì, nước nhà hưng, suy, tồn, vong phụ lão đều gánh trách nhiệm rất nặng nề... Nước nhà lo, các cụ cùng phải lo. Nước nhà vui, các cụ đều cùng được vui”[1]. Người cho rằng, đoàn kết người cao tuổi trong một tổ chức là một yêu cầu cấp thiết. Do đó, ngày 21/9/1945, trong bận bịu công việc của những ngày đầu xây dựng chính quyền cách mạng, với cương vị là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người gửi thư tới các cụ phụ lão kêu gọi “Chúng ta là bậc phụ lão, cần phải tinh thần đoàn kết trước để làm gương cho con cháu ta. Vậy tôi mong các vị phụ lão ở Hà Thành ra xung phong tổ chức “Phụ lão cứu quốc Hội” để cho các phụ lão cả nước bắt chước và hùn sức giữ gìn nền độc lập nước nhà”[2]. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Phụ lão cứu quốc Hội đã được tổ chức ở các địa phương trong cả nước để góp phần tích cực cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tiến hành kháng chiến chống thực dân xâm lược giành thắng lợi và hoàn thành nhiệm vụ cứu quốc.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, hưởng ứng lời kêu gọi của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cao tuổi Việt Nam đã kế thừa, phát huy truyền thống từ Hội Phụ lão cứu quốc do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, Hội Người cao tuổi Việt Nam ngày càng khẳng định vị thế, vai trò trong đời sống xã hội.

Sau ngày 30/4/1975, đất nước hoàn toàn thống nhất, Hội phụ lão cứu quốc lấy tên Hội Bảo thọ, Hội Vui tuổi già, Quỹ Thọ... để phù hợp với yêu cầu tình hình thực tiễn của đất nước, trong đó coi trọng công tác chăm sóc người cao tuổi, quan

tâm, chia sẻ lúc ốm đau, hoạn nạn, chúc thọ, mừng thọ... góp phần xây dựng quan hệ tình làng nghĩa xóm, nhân ái, nghĩa tình, đoàn kết.

Đáp ứng nguyện vọng chính đáng của đông đảo người cao tuổi Việt Nam (ngày 24/9/1994, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 523/QĐ-TTg về việc thành lập Hội Người cao tuổi Việt Nam; Chỉ thị số 59/CT-TW ngày 27/9/1995 của Ban Bí thư Trung ương (khóa VII) về chăm sóc người cao tuổi; Quyết định số 772/QĐ-TTg, ngày 26/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ lấy ngày 06 tháng 6 hàng năm là “Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam”; ngày 23/11/2009 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khóa XII), ban hành Luật Người cao tuổi). Người cao tuổi đã sát cánh cùng Nhân dân cả nước tích cực tham gia nhiều phong trào đấu tranh, thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn lịch sử của đất nước.

## **2. Các nhiệm kỳ Đại hội người cao tuổi Việt Nam**

Trải qua 80 năm truyền thống cách mạng vẻ vang, kể từ ngày thành lập đến nay Hội Người cao tuổi Việt Nam đã trải qua 5 kỳ Đại hội, cụ thể:

- Đại hội lần thứ 1: Tổ chức ngày 9 - 10/5/1995 tại Hà Nội, có 215 đại biểu tham dự. Đại hội bầu Giáo sư Trần Khuê làm Chủ tịch Hội và thông qua Điều lệ và Chương trình hành động toàn khóa; quyết định lấy ngày 10/5/1995 là ngày thành lập Hội Người cao tuổi Việt Nam.

- Đại hội lần thứ 2: Tổ chức ngày 10 - 12/7/2001 tại Hà Nội, 332 đại biểu tham dự. Đại hội bầu đồng chí Vũ Oanh giữ chức Chủ tịch Hội và xác định rõ vị trí, vai trò Hội Người cao tuổi Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Đại hội lần thứ 3: Tổ chức ngày 28 - 30/12/2006 tại Hà Nội, gần 500 đại biểu tham dự. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Tấn Trịnh giữ chức Chủ tịch Hội và đánh giá kết quả tích cực của Hội trong việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; phong trào thi đua “Nêu gương sáng”.

- Đại hội lần thứ 4: Tổ chức ngày 10 - 11/11/2011 tại Hà Nội, 345 đại biểu tham dự. Đại hội bầu đồng chí Cù Thị Hậu giữ chức Chủ tịch Hội.

- Đại hội lần thứ 5: Tổ chức ngày 8 - 9/11/2016 tại Hà Nội, có 336 đại biểu tham dự. Đại hội bầu đồng chí Nguyễn Thị Hải Chuyền, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội làm Chủ tịch Hội.

## **3. Những đóng góp của người cao tuổi đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam**

3.1. Từ năm 1941 - 1945: Hàng chục vạn người cao tuổi tham gia vào tổ chức Hội phụ lão cứu quốc, để tuyên truyền ủng hộ Mặt trận Việt Minh, xây dựng căn cứ địa cách mạng Bắc Sơn - Võ Nhai, củng cố và mở rộng khu căn cứ Cao - Bắc - Lạng; xây dựng phát triển lực lượng vũ trang của Đảng, nuôi giấu, làm giao thông liên lạc cho cán bộ; làm công tác binh vận, giữ bí mật các cơ sở hoạt động của Đảng, tuyên truyền chống âm mưu chia rẽ của địch; vận động thanh niên không đi

lính cho thực dân Pháp, không làm tay sai cho Nhật; tích cực xây dựng lực lượng tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

3.2. Từ năm 1945 - 1954 (kháng chiến chống Pháp, bảo vệ chế độ dân chủ Nhân dân, giữ vững nền độc lập dân tộc): Người cao tuổi đã gương mẫu thực hiện và vận động con cháu tham gia diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Vùng địch tạm chiếm, các cụ dùng mưu kế rào làng kháng chiến, vận động con cháu thực hiện khẩu hiệu “cướp súng giặc, giết giặc”, áp dụng lối đánh du kích tiêu hao sinh lực địch, tự tay đốt nhà mình thực hiện tiêu thổ kháng chiến, đối phó có hiệu quả các trận càn của địch. Vùng tự do, vùng căn cứ địa kháng chiến, các cụ hăng hái tăng gia sản xuất, đóng thuế cho Nhà nước; góp gạo nuôi quân đánh giặc, động viên thanh niên đi bộ đội; thanh niên xung phong mở đường chiến dịch. Các “Hội mẹ chiến sĩ” tích cực vận động tiết kiệm, xây dựng “Hũ gạo nuôi quân” hết lòng chăm sóc anh em thương binh từ các mặt trận đưa về hậu cứ.

3.3. Từ năm 1954 - 1975 (kháng chiến chống Mỹ, cứu nước): Người cao tuổi đã hăng hái tham gia thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của dân tộc: Ở miền Bắc có nhiều hội viên phụ lão đã tích cực tham gia xây dựng những cánh đồng “cánh đồng 5 - 10 tấn thắng Mỹ”, với tinh thần “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “tất cả vì miền Nam ruột thịt”, “tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, giành danh hiệu “Phụ lão 3 giỏi”. Nhiều cụ mạnh khỏe còn tham gia các đội “Bạch đầu quân”, đặc biệt Trung đội lão dân quân Hoàng Hóa, Thanh Hóa đã mưu trí dũng cảm dùng súng bộ binh bắn rơi máy bay phản lực của Mỹ và được Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư khen ngợi. Ở chiến trường miền Nam, nhiều cụ đã ngày đêm đào hầm nuôi giấu cán bộ, đùm bọc, giúp đỡ quân giải phóng; tham gia đấu tranh vũ trang, đấu tranh chính trị; các bà má miền Nam tay không dừng cảm đi đầu trong các đoàn biểu tình, đòi con đang bị giam cầm, kêu gọi anh em binh lính ngụy quay súng trở về với Tổ quốc, với đồng bào... bắt chấp xe tăng, lưỡi lê, hòng súng của kẻ thù.

3.4. Từ năm 1975 - 2020: Người cao tuổi có nhiều đóng góp cho công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và thời kỳ đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ, an ninh, trật tự xã hội... trong đó có nhiều người cao tuổi có trình độ giáo sư, tiến sĩ, nhà khoa học, chuyên gia vẫn nhiệt huyết, phát huy kinh nghiệm, trí tuệ để tiếp tục đóng góp xây dựng, phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế (tham gia góp ý xây dựng chính sách, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, sản xuất, kinh doanh...). Người cao tuổi đã khẳng định được vị trí là hạt nhân nòng cốt của các phong trào thi đua yêu nước, như: “Người cao tuổi thi đua làm kinh tế giỏi”, “Xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh”, “Xây dựng đời sống văn hóa”, “Khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập” và tham gia “giữ vững chủ quyền, bảo đảm an ninh, trật tự biên giới, đất liền, biển đảo”; tham gia các hoạt động xã hội ở cơ sở, làm Bí thư chi bộ, Tổ trưởng dân phố, Trưởng thôn, Trưởng bản, Tổ hòa giải, Tổ tự quản... nhất là khôi phục lại làng nghề, sản phẩm truyền thống của địa phương, đã đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần ổn định ở cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội.

Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang của người cao tuổi Việt Nam 80 năm qua, “Tuổi cao chí càng cao” trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước; người cao tuổi đã hăng hái thi đua yêu nước, nêu cao tinh thần “Tuổi cao – Gương sáng” trong các phong trào thi đua, có nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến làm kinh tế giỏi; tham gia giữ gìn an ninh trật tự; tham gia các hoạt động ở địa phương (xây dựng hương ước, quy ước, nếp sống văn minh, lành mạnh...); các cấp hội cơ sở góp phần quan trọng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng quê hương đất nước giàu đẹp.

Các tổ chức Hội Người cao tuổi Việt Nam từ Trung ương đến cơ sở, luôn bám sát ba chương trình công tác trọng tâm: Xây dựng tổ chức Hội, chăm sóc người cao tuổi, phát huy vai trò người cao tuổi; tích cực tham gia các phong trào, chương trình lớn do Hội phát động, như: Triệu áo ấm tặng người cao tuổi nghèo, mắt sáng cho người cao tuổi, chương trình “người cao tuổi tham gia bảo vệ biên giới, biển đảo”, “người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”, “người cao tuổi tham gia xây dựng, phát triển Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi ở cơ sở”; thực hiện tốt nhiệm vụ của Chính phủ giao “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”, nhân rộng câu lạc bộ liên thế hệ giúp nhau, theo Đề án nhân rộng mô hình Câu lạc bộ Liên thế hệ tự giúp nhau giai đoạn 2016 – 2020 và đến năm 2025... của người cao tuổi được xã hội ghi nhận và đánh giá cao.

Ghi nhận, trân trọng công lao đóng góp to lớn của người cao tuổi Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã tặng những phần thưởng cao quý cho các thế hệ người cao tuổi: Bức trướng thêu 18 chữ vàng “Tuổi cao chí càng cao, nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; Huân chương Sao Vàng; Huân chương Lao động hạng nhất... và các danh hiệu: “Mẹ Việt Nam anh hùng”, “Anh hùng lao động”, “Cụ giáo chức Việt Nam”... là niềm tự hào, khích lệ người cao tuổi tiếp tục nỗ lực, phấn đấu là tấm gương sáng cho con cháu học tập cũng như tổ chức Hội phát huy thực hiện tốt các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công cuộc xây dựng bảo vệ Tổ quốc và đổi mới đất nước.

#### **4. Định hướng công tác tuyên truyền**

4.1. Quán triệt, tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi; cổ vũ, phát huy truyền thống tốt đẹp, sức mạnh to lớn của các thế hệ người cao tuổi Việt Nam trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội...; tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội về vị trí, vai trò người cao tuổi, Hội Người cao tuổi Việt Nam.

4.2. Tuyên truyền vai trò, trách nhiệm của các cấp, ngành trong việc bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của người cao tuổi, tổ chức các hoạt động chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, trong phong trào thi đua yêu nước “Tuổi cao - Gương sáng”. Chú trọng đề cao vai trò nòng cốt của Hội Người cao tuổi Việt Nam trong phong trào “Toàn dân chăm sóc, phụng dưỡng, phát huy vai trò người cao tuổi”; phát huy khả năng của người cao tuổi “Tự thân vận động, tự chăm sóc, tự chịu trách nhiệm”.

4.3. Tuyên truyền công lao, đóng góp của người cao tuổi đối với đất nước, nhất là trong triển khai thực hiện các cuộc vận động thiết thực, hiệu quả, như: Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường ... và trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4.4. Tập trung tuyên truyền tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ VI Hội Người cao tuổi Việt Nam; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ V Hội Người cao tuổi Việt Nam, trọng tâm là:

- Thực hiện tốt ba nhiệm vụ trọng tâm của Hội: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc người cao tuổi; phát huy vai trò người cao tuổi.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ hai chương trình công tác: Phát triển Quỹ hội người cao tuổi; người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

- Thực hiện hai nhiệm vụ Chính phủ giao: Thúc đẩy hành động vì người cao tuổi Việt Nam; triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1336/QĐ -TTg, ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về “nhân rộng Câu lạc bộ Liên thế tự giúp nhau đến năm 2025”.

**BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG – HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM**



## **Kết luận của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW**

Ngày 18/5/2021, đồng chí Võ Văn Thưởng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư đã ký ban hành Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Ban Biên tập trân trọng giới thiệu toàn văn Kết luận của Bộ Chính trị:

Tại phiên họp ngày 07/5/2021, sau khi nghe Ban Tuyên giáo Trung ương báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (Chỉ thị 05) và ý kiến của các cơ quan liên quan, Bộ Chính trị kết luận:

Năm năm qua, các cấp uỷ, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị 05, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, khá toàn diện, với nhiều cách làm mới, sáng tạo, thiết thực, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, có sức lan toả trong Đảng và toàn xã hội. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã từng bước đi vào nền nếp, trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đóng góp quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thúc đẩy việc tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, nhất là vai trò tiên phong, gương mẫu của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư và Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; góp phần kiểm chế, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Những kết quả nêu trên là nhân tố quan trọng, góp phần vào sự thành công Đại hội XIII của Đảng, của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị 05 còn bộc lộ một số hạn chế: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có nơi, có lúc chưa quyết liệt, chưa kịp thời, chưa sát thực tế; một số người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị chưa thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm, còn thụ động, trông chờ, ỷ lại, thiếu sáng tạo trong triển khai thực hiện Chỉ thị. Việc tu dưỡng, rèn luyện, làm theo Bác, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt người đứng đầu chưa thường xuyên; một số cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm các quy định của Đảng, vi phạm pháp luật. Việc thực hiện Chỉ thị 05 gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện nhiệm vụ chính trị và giải quyết các khâu đột phá, các vấn đề cấp bách, bức xúc còn lúng túng, hiệu quả chưa cao. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có lúc còn bị động, kết quả chưa cao. Việc phát hiện, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác chưa kịp thời, thiếu sức thuyết phục. Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống chưa mạnh mẽ; tự phê bình và phê bình có nơi, có lúc còn hình

thức; tình trạng thiếu tự giác nhận khuyết điểm, đổ lỗi, nê nang, né tránh, ngại va chạm còn diễn ra ở nhiều nơi. Công tác kiểm tra, giám sát của nhiều cấp uỷ đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt, phạm vi, đối tượng còn hẹp, hiệu quả cảnh báo, phòng ngừa vi phạm chưa đạt yêu cầu.

Để việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thời gian tới đạt hiệu quả thiết thực, cần *phải quán triệt, tập trung làm tốt ba nội dung: Học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên*. Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người là động lực, nguồn sức mạnh to lớn để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và mọi nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Học tập và làm theo Bác để Đảng ta và mỗi đảng viên xứng đáng với vai trò, sứ mệnh lãnh đạo cách mạng Việt Nam và sự tin cậy của nhân dân. Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ hơn nữa giữa Đảng với dân, thực hiện có hiệu quả phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", "trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân", "xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân".

2. Kết hợp chặt chẽ giữa học tập với làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, đơn vị và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; giải quyết hiệu quả các khâu đột phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn. Thực hiện đồng bộ giữa "xây" và "chống"; "xây" là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, "chống" là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. "Xây" là tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước; động viên cán bộ, đảng viên, nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh mà Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng của các địa phương, cơ quan, đơn vị đã đề ra. "Chống" là đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; phê phán, xử lý nghiêm những việc làm sai trái, thiếu trách nhiệm, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; kiên trì, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với tinh thần không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không ngừng nghỉ, không bị tác động bởi bất cứ tổ chức, cá nhân có hành vi không lành mạnh nào. Nâng cao tính cảnh tỉnh, răn đe đối với những tư tưởng, biểu hiện tiêu cực, đồng thời khuyến khích, cổ vũ cán bộ, đảng viên suy nghĩ, hành động vì lợi ích chung, vì hạnh phúc của nhân dân, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, phải đề cao việc phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, trước hết là các

đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Việc tự giác nêu gương để khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu "trên trước, dưới sau", "đảng viên đi trước, làng nước theo sau". Lãnh đạo chủ chốt các cấp phải thể hiện tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng vì nước, vì dân; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, thật sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể; luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chính xác, chống cục bộ địa phương, bè phái trong công tác cán bộ. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, mẫu mực về nhân cách, lối sống; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành; không tham nhũng, không bị chi phối bởi lợi ích nhóm, không để người nhà, người thân lợi dụng vị trí công tác để vụ lợi. Nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết liệt đấu tranh.

4. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp, hình thức học tập, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là cho thế hệ trẻ, cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Đẩy mạnh việc phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, tuyên truyền, nhân rộng các tấm gương, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo Bác. Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới. Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hoá trong lãnh đạo, quản lý. Chú trọng xây dựng môi trường văn hoá công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; xây dựng văn hoá doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh. Khuyến khích sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực tư duy lý luận, năng lực tổng kết và chỉ đạo thực tiễn để giải quyết hiệu quả những vấn đề đang đặt ra; tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục và hiệu quả trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội. Thường xuyên bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, xây dựng đạo đức, lối sống theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là thế hệ trẻ.

6. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị 05 gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhằm cảnh tỉnh, cảnh báo, phát hiện từ sớm, kịp thời ngăn chặn vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thực chất. Phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị -

xã hội, báo chí và nhân dân đối với cán bộ, đảng viên trong thực hiện quy định nêu gương. Xử lý kiên quyết, nghiêm minh các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm. Khen thưởng, biểu dương, động viên kịp thời những mô hình hay, các điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu.

#### 7. Tổ chức thực hiện

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả Chỉ thị 05 và Kết luận này.

- Các ban đảng Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, có trách nhiệm tiếp tục hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Chỉ thị 05 theo tinh thần, nội dung Kết luận này.

- Giao cho Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì tham mưu giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư xây dựng và hướng dẫn triển khai thực hiện chuyên đề toàn khoá; hằng năm, căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ cụ thể, xây dựng hướng dẫn nội dung sinh hoạt chuyên đề bảo đảm vừa bám sát nội dung mang tính chiến lược, lâu dài, cốt lõi, vừa mang tính thời sự; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị 05 và Kết luận này./.

B.B.T



**TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**

\*

**Số 11 -KH/TU**

**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

*Lâm Đồng, ngày 24 tháng 5 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH**

**nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên  
giai đoạn 2021 - 2025**

-----

### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

Tính đến cuối tháng 4/2021, toàn đảng bộ có 766 tổ chức cơ sở đảng (274 đảng bộ cơ sở, 492 chi bộ cơ sở), 3.099 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở (1.376 chi bộ thôn, tổ dân phố)<sup>1</sup>, với 47.127 đảng viên.

Qua 05 năm thực hiện Kế hoạch số 14-KH/TU, ngày 19/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên giai đoạn 2016 - 2020*”, phần lớn các cấp ủy, tổ chức đảng có nhiều cố gắng trong thực hiện Kế hoạch; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định; kịp thời phát hiện, nhắc nhở, khắc phục những khuyết điểm; chăm lo đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Đa số cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng; thực hiện tốt quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết thống nhất; gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Đội ngũ cấp ủy viên từ tỉnh đến cơ sở được quan tâm kiện toàn, đảm bảo số lượng và chất lượng; trình độ, năng lực quản lý kinh tế - xã hội của cán bộ ngày càng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp được đề cao. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị tạo những chuyển biến đáng kể về nhận thức, ý thức tự rèn luyện, tu dưỡng của cán bộ, đảng viên; dân chủ trong Đảng và đồng thuận xã hội được phát huy. Công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo yêu cầu, ngày càng thực chất hơn. Việc tham mưu, thực hiện nội dung chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan thực hiện khá tốt. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, điều hành của chính quyền.

*Nguyên nhân đạt được:* Đa số các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong toàn đảng bộ thể hiện quyết tâm chính trị cao, đoàn kết, thống nhất, phát huy dân chủ, đề cao kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; đội ngũ cấp ủy, đảng viên phát huy vai trò, trách nhiệm của mình, nêu gương, có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu.

*Về hạn chế, khuyết điểm:* Một số cấp ủy, tổ chức đảng chậm đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực trong một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được ngăn chặn, đẩy lùi triệt để. Việc cụ thể hóa chủ trương, nghị

<sup>1</sup> Tăng 75 tổ chức cơ sở đảng so với cuối năm 2015. Hiện nay còn 02 thôn có đảng viên nhưng chưa có tổ chức đảng (Chi bộ Đoàn kết, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà và Chi bộ thôn 5, xã Đa Sĩ, huyện Đam Rông).

quyết của một số cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế. Xác định nội dung trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng ở từng thời điểm và ở một số loại hình tổ chức cơ sở đảng có lúc chưa đáp ứng yêu cầu. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy còn lúng túng, việc đổi mới công tác cán bộ còn chậm. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng trên một số mặt còn hạn chế. Công tác tuyên truyền, vận động của một số cấp ủy, tổ chức đảng có lúc hiệu quả chưa cao.

*Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm:* Việc cụ thể hóa Kế hoạch của một số cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là ở cơ sở còn lúng túng, thiếu giải pháp cụ thể. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu một số tổ chức cơ sở đảng chưa đáp ứng tình hình thực tế. Tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa phát huy hiệu quả, còn tư tưởng trông chờ, thụ động, ỷ lại vào cấp trên. Việc chủ động kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm trên một số mặt chưa kịp thời, kiên quyết. Việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý có lúc, có nơi còn hình thức.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

### **1. Mục đích, yêu cầu**

- Nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, các nghị quyết, kết luận và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm về công tác xây dựng Đảng giai đoạn 2015 - 2020; qua đó nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; có sự thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; có chương trình, kế hoạch cụ thể với những giải pháp mạnh mẽ, hiệu quả, sát hợp với tình hình thực tiễn địa phương, cơ sở để nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo.

### **2. Chỉ tiêu cụ thể**

(1) Có 100% cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng sinh hoạt theo định kỳ và 75% tổ chức đảng nâng cao chất lượng sinh hoạt theo quy định.

(2) Có 100% đảng viên đang công tác được giới thiệu và thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú, trong đó có 65% đảng viên được chỉ bộ, cấp ủy nhận xét tiêu biểu, gương mẫu hàng năm theo quy định.

(3) Phần đầu đến năm 2023 có 25%, đến năm 2025 có 50% cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng có mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Có 100% đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ các đơn vị lực lượng vũ trang đang công tác đăng ký, cam kết về ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh



học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

(4) Duy trì tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt mức hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 70% trở lên; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở từ 74% trở lên; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 80% trở lên.

(5) Phân đấu giai đoạn 2021 - 2025, toàn đảng bộ kết nạp được từ 4.500 - 5.000 đảng viên ở các loại hình; mỗi huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh kết nạp được từ 01 - 02 chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng, thành lập được ít nhất 01 tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tư nhân.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng**

### **2.1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quản lý đảng viên**

- Trong sinh hoạt, cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng phải thường xuyên giáo dục cho cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Thực hiện tốt việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại tập thể, cá nhân hàng năm, tránh qua loa, hình thức.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, phát hiện và có biện pháp đấu tranh, xử lý, khắc phục những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" hoặc cục bộ, mất đoàn kết trong nội bộ.

- Quản lý và giám sát việc học tập lý luận chính trị trong Đảng theo Quy định số 54-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa VIII và các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường công tác nắm tình hình, quản lý, giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, đảm bảo thường xuyên, toàn diện; gắn công tác quản lý đảng viên với công tác cán bộ; đề cao trách nhiệm của cấp ủy, bí thư chi bộ và các đoàn thể quần chúng trong công tác quản lý đảng viên.

### **2.2. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng cấp ủy, đảng viên**

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện hiệu quả Kết luận số 22-KL/TW, ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, trong đó cần lưu ý: (1) Đổi mới, sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành nghị quyết và cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch ở từng cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, đảm bảo sát với từng địa phương, cơ quan, đơn vị. (2) Tập trung thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; nâng cao ý thức, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc, phát huy vai trò hạt nhân trong lãnh đạo trực tiếp, toàn diện trên các lĩnh vực theo quy định. (3) Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; quyền, trách nhiệm của người đứng đầu và mối quan hệ giữa tập thể cấp ủy, tổ chức đảng với người đứng đầu.

- Thực hiện tốt quy trình miễn công tác và sinh hoạt đảng; quy trình chuyển sinh hoạt đảng. Quan tâm tập huấn, bồi dưỡng cho bí thư, phó bí thư chi bộ, cấp ủy viên, đặc biệt là những đồng chí mới tham gia cấp ủy lần đầu để nắm vững nguyên tắc tổ chức, Điều lệ Đảng.

- Chú trọng công tác dân vận của Đảng, phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

### **2.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị**

- Xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, có trọng tâm, trọng điểm trong thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, với quyết tâm chính trị cao nhất để ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kịp thời giáo dục, giúp đỡ, ngăn chặn khi phát hiện cán bộ, đảng viên, công chức có biểu hiện suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, tham nhũng, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Gắn kiểm điểm thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị với kiểm điểm đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hàng năm. Những nơi có vấn đề phức tạp, bức xúc, biểu hiện hình thức hoặc vi phạm thì cấp trên gợi ý kiểm điểm, yêu cầu báo cáo giải trình và dự, chỉ đạo. Cấp ủy, tập thể lãnh đạo, cán bộ, đảng viên thường xuyên xem xét mình có biểu hiện suy thoái hay không, trường hợp cấp dưới có biểu hiện suy thoái mà không nhìn nhận ra thì cấp trên phải chỉ ra; cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái mà bản thân chưa nhìn nhận ra thì cấp ủy, chi bộ phải chỉ ra. Tinh thần kiểm điểm là cán bộ, đảng viên phải tự giác, tập thể có trách nhiệm kiểm điểm nghiêm túc, nếu không tự giác, tập thể hoặc cán bộ, đảng viên vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm.

### **2.4. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng gắn với tổ chức bộ máy, doanh nghiệp; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ**

- Kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ với sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, nhất là ở những địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất, thành lập mới. Quan tâm xây dựng, phát triển tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp.

- Quan tâm xây dựng đội ngũ cấp ủy, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, năng lực, “cần, kiệm, liêm, chính”, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm, có uy tín và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết.

- Thông qua kiểm tra, giám sát, kiểm điểm, kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đã được cấp ủy, chi bộ giáo dục, giúp đỡ nhưng không có chuyển biến, không khắc phục vi phạm. Mạnh dạn miễn nhiệm, thay thế những đồng chí tham gia cấp ủy, cán bộ được quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, tuyển dụng... không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, nguyên tắc, quy trình, kém về phẩm chất đạo đức, lối sống.

### **2.5. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng**

- Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng phải luôn bám sát chỉ đạo



của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo chất lượng.

- Chủ động kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên để làm trong sạch nội bộ Đảng, trong đó chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, những lĩnh vực, địa bàn nổi cộm, dễ xảy ra tiêu cực; qua đó phát hiện, đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, xây dựng nội bộ đoàn kết, vững mạnh.

## **2.6. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, kết nạp đảng viên mới và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng**

- Nâng cao chất lượng và thực hiện nghiêm việc sinh hoạt cấp ủy, chi bộ định kỳ theo quy định. Cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải gương mẫu, tham gia đầy đủ các cuộc họp chi bộ theo định kỳ, cùng chịu trách nhiệm với chi ủy, bí thư chi bộ về chất lượng của tổ chức đảng nơi mình đang sinh hoạt. Xử lý nghiêm những cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu không duy trì chế độ sinh hoạt theo quy định.

- Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong thảo luận, góp ý, tự phê bình, phê bình; không định kiến, quy chụp hoặc lợi dụng góp ý, phê bình để đả kích cá nhân, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Có kế hoạch phân công đảng viên, nhất là cấp ủy viên phát hiện, bồi dưỡng, tạo nguồn kết nạp đảng viên mới, trong đó chú trọng chất lượng, không chạy theo số lượng và thành tích. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư, Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW, ngày 12/4/2021 của Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch số 100-KH/TU, ngày 27/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Kiểm tra, rà soát, xác định rõ nguyên nhân để có các giải pháp khắc phục tình trạng đảng viên xin ra khỏi Đảng và đảng viên bỏ sinh hoạt Đảng.

2.7. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm theo quy định, hướng dẫn. Thực hiện nghiêm Quy định số 01-QĐ/TU, ngày 26/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

## **3. Nhiệm vụ cụ thể đối với từng loại hình tổ chức cơ sở đảng**

### **3.1. Đối với tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn**

- Thực hiện nghiêm Quy định số 127-QĐ/TW, ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 12/10/2006 của Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW, ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn.

- Lãnh đạo, chỉ đạo chi bộ thôn, tổ dân phố thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác theo Quy định số 01-QĐ/TU, ngày 29/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó đặc biệt quan tâm đến hiệu quả, chất lượng sinh

hoạt và đảng viên tham gia sinh hoạt của chi bộ, cấp ủy thôn, tổ dân phố.

- Thực hiện và chỉ đạo chi ủy, chi bộ thôn, tổ dân phố thực hiện tốt việc quản lý, nhận xét hàng năm (*hoặc đột xuất khi có yêu cầu*) đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, quân nhân đang công tác ở các cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang trên địa bàn thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

- Lãnh đạo chính quyền thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền cơ sở, đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo tinh thần "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát, dân thụ hưởng*".

- Lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong xây dựng tình đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ lẫn nhau, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở khu dân cư và trong từng gia đình; thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, chính sách đại đoàn kết dân tộc, các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện tốt Quyết định 217, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI).

- Chủ động, sáng tạo, nâng cao khả năng vận dụng, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp ủy cấp trên phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đặc biệt là trong xây dựng nông thôn mới giàu đẹp, đô thị hiện đại, văn minh; xây dựng, nhân rộng và nâng cao chất lượng khu dân cư tiêu biểu, khu dân cư kiểu mẫu theo Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 07/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là chi bộ thôn, tổ dân phố; tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình, chất vấn trong các kỳ họp kiểm điểm cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy. Lãnh đạo, chỉ đạo chi bộ quân sự, công an xã, phường, thị trấn thực hiện tốt nhiệm vụ ở địa phương.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận (*ở những nơi có điều kiện*). Ở những nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống cần thực hiện tốt công tác tiếp nhận, sử dụng cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số; đồng thời, phát huy vai trò của già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia công tác ở thôn, khu dân cư.

- Có giải pháp tạo nguồn phát triển đảng viên mới, tập trung vào lực lượng đoàn viên, thanh niên, quân chủng lao động giỏi, có nhận thức chính trị tư tưởng, đạo đức tốt theo tinh thần "*Ở đâu có dân thì ở đó có đảng viên*"; tăng cường quản lý, giáo dục, giúp đỡ, rèn luyện đảng viên, nhất là đảng viên đi làm ăn xa, đảng viên là hưu trí về tham gia sinh hoạt ở chi bộ thôn, tổ dân phố. Thực hiện nghiêm việc đảng viên là cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn tham gia sinh hoạt định kỳ ở thôn, tổ dân phố.

### **3.2. Đối với tổ chức cơ sở đảng trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp**

- Thực hiện nghiêm các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng.

- Chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

- Phát huy dân chủ, nêu cao vai trò tự phê bình và phê bình, tránh nể nang, hình thức trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; nắm chắc tình hình chính trị tư tưởng, kết quả thực hiện nhiệm vụ của đảng viên (*kể cả đảng viên do cấp ủy cấp trên quản lý*). Ngoài sinh hoạt định kỳ, hàng năm cấp ủy cơ sở cần có kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất mỗi quý một lần về công tác chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Chú trọng đổi mới sinh hoạt chi bộ, gợi ý các nội dung đề đảng viên tham gia góp ý, phát biểu, nhất là đảng viên trẻ; kịp thời biểu dương những đảng viên tích cực tham gia ý kiến xây dựng cấp ủy, chi bộ. Thực hiện nghiêm chủ trương thủ trưởng cơ quan, đơn vị làm bí thư cấp ủy để thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo.

- Đối với loại hình cơ quan, tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, nhất là thủ tục và thời gian giải quyết thủ tục hành chính; đề cao trách nhiệm, tinh thần phục vụ, văn minh công sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, công chức theo quy định, kịp thời chấn chỉnh khuyết điểm, hạn chế, vi phạm trong thực hiện công vụ.

- Đối với loại hình đơn vị sự nghiệp giáo dục - đào tạo, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị và Kết luận số 441-KL/TU, ngày 16/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học. Các loại hình đơn vị sự nghiệp khác tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng theo quy định.

### **3.3. Đối với tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình doanh nghiệp**

- Thực hiện tốt các quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt Chương trình hành động số 63-CTr/TU, ngày 12/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp tư nhân; phát triển đảng trong khu vực kinh tế tư nhân, trong đó cần lưu ý: (1) Khuyến khích đảng viên gương mẫu thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, vận động người lao động trong doanh nghiệp, trên địa bàn dân cư sản xuất, kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tiên phong gương mẫu trong các phong trào đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp; thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và tích cực góp ý xây dựng chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tư nhân; (2) Động viên đảng viên học tập, nâng cao trình độ, tay nghề để nâng cao vị thế, uy tín trong doanh nghiệp, nhằm phát huy vai trò, vị trí của tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp; tích cực xây dựng, phát triển tổ chức đảng, làm nòng cốt trong phát triển đảng viên mới, nhất là người lao động, người quản lý giỏi và người

có uy tín trong khu vực kinh tế tư nhân; (3) Chăm lo bồi dưỡng cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ, đảng bộ, cán bộ làm công tác đoàn thể trong doanh nghiệp; (4) Tăng cường kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng; kịp thời kiện toàn một số tổ chức đảng trong doanh nghiệp không phát huy được vai trò, có số lượng đảng viên không đảm bảo.

### **3.4. Đối với tổ chức cơ sở đảng loại hình lực lượng vũ trang**

Chủ động xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí và thực hiện nhiệm vụ theo quy định riêng của ngành.

## **4. Một số nhiệm vụ cụ thể đối với đảng viên**

**4.1.** Đảng viên, trước hết người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng tự giác học tập, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, tính chiến đấu, tiên phong, gương mẫu, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nhiệm vụ của người đảng viên theo Điều lệ Đảng. Xây dựng phong cách làm việc khoa học, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm, nêu gương, đi đầu trong các hoạt động tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương, Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22/5/2019 của Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

**4.2.** Hàng năm, đảng viên xây dựng bản đảng ký thực hiện việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo Nghị quyết Trung ương<sup>2</sup> và việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền và phù hợp với nhiệm vụ được giao; định kỳ kiểm điểm, báo cáo trước tập thể chi bộ về kết quả học tập, rèn luyện, đảng ký của mình.

**4.3.** Đảng viên là cấp ủy viên các cấp cần tập trung chỉ đạo công tác xây dựng Đảng ở cơ sở. Hàng tháng, năm, trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, cùng với việc kiểm điểm tập thể, cá nhân, các đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cấp ủy viên các cấp phải kiểm điểm làm rõ kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, phòng chống tham nhũng, lãng phí, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

**4.4.** Thường xuyên học tập, nâng cao nhận thức, phát huy vai trò của đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình; thực hiện nghiêm lời tuyên thệ trước cờ đảng khi được kết nạp vào Đảng.

**4.5.** Gương mẫu thực hiện nhiệm vụ của đảng về liên hệ nơi cư trú theo Quy định số 01-QĐ/TU, ngày 26/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đảng viên trong việc vận động, tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và Nhân dân nơi cư trú nắm vững các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước.

<sup>2</sup> Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII); dự kiến Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) sẽ ban hành Nghị quyết Trung ương 4 về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái..., “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”...

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban và Văn phòng Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này ở các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; định kỳ hàng năm và cuối nhiệm kỳ, kết hợp với tổng kết công tác xây dựng Đảng, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền đầy đủ, kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng về Kế hoạch này và kết quả công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trên địa bàn tỉnh.

3. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình để hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo sát hợp với tình hình cụ thể, có tính khả thi cao. Thành lập Tổ công tác, giúp ban thường vụ cấp ủy theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng thực hiện. Hàng năm, cùng với việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, sơ kết và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

Kế hoạch này được phổ biến đến chi bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ và thay thế Kế hoạch số 14-KH/TU, ngày 19/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Vụ III, BTC Trung ương (báo cáo),
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Trần Đức Quận**

# **THÔNG BÁO GIẢI THƯỞNG TOÀN QUỐC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI LẦN THỨ VII**

## **1. Đơn vị chủ trì**

Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại

## **2. Đơn vị thực hiện**

Đài tiếng nói Việt Nam

## **3. Mục đích, ý nghĩa**

- Khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của công tác thông tin đối ngoại trong việc quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, lịch sử, con người Việt Nam; thông tin về tình hình trong nước, về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quan điểm và lập trường của Việt Nam về các vấn đề quốc tế và khu vực; thông tin về tình hình thế giới, các vấn đề quốc tế được dư luận trong nước quan tâm và dư luận quốc tế tích cực về đất nước, con người Việt Nam; đấu tranh phản bác những thông tin sai sự thật, luận điệu xuyên tạc về Việt Nam trên các lĩnh vực, trong đó có chủ quyền lãnh thổ quốc gia, dân tộc, dân chủ, nhân quyền.

- Tôn vinh những tác giả, nhóm tác giả có sản phẩm, sáng kiến, ý tưởng xuất sắc trong lĩnh vực thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, lịch sử, con người Việt Nam; đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật, sai lệch về tình hình Việt Nam.

- Tạo động lực cho các tập thể, cá nhân tích cực tham gia thông tin, tuyên truyền đối ngoại; tăng cường sự kết nối giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại.

## **4. Điều kiện tham dự Giải thưởng**

- Giải thưởng được xét tặng các sản phẩm thông tin đối ngoại gồm: (1) Báo in; (2) Báo điện tử; (3) Trang thông tin điện tử; (4) Phát thanh; (5) Truyền hình; (6) Ảnh (gồm Ảnh báo chí và Ảnh phong cảnh); (7) Sách; (8) Video clip và (9) Các sáng kiến, ý tưởng, sản phẩm có giá trị thông tin đối ngoại.

- Các sản phẩm được xét tặng Giải thưởng là các sản phẩm được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng; xuất bản, phát hành, công bố và áp dụng ở trong và ngoài nước, trong thời gian từ ngày **1-7-2020 đến hết ngày 30-6-2021**. Đối với những tác phẩm phát hành trước hoặc sau thời điểm nêu trên, phải có ít nhất 2/3 thời lượng, số lượng tác phẩm được công bố trong thời gian quy định.



- Các sản phẩm đã được trao giải thưởng tại các cuộc thi khác vẫn được quyền tham dự Giải thưởng nhưng phải ghi rõ mức giải đã được trao cùng thông tin về đơn vị tổ chức, thời gian diễn ra cuộc thi.

- Sản phẩm tham dự Giải thưởng không có tranh chấp về bản quyền kể từ thời điểm công bố.

- Sản phẩm không được tham dự Giải thưởng gồm: Loạt tác phẩm báo chí ghép từ những tác phẩm độc lập của các tác giả đứng tên riêng lẻ ở các thời điểm đăng báo khác nhau, không có sự tiếp nối loạt bài; tác phẩm mang tính hư cấu; tác phẩm đang chờ ý kiến thẩm định của cơ quan chức năng; ảnh ghép, ảnh chỉnh sửa bằng vi tính; vi phạm các quy định của pháp luật về bản quyền, Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định pháp luật khác.

## **5. Đối tượng tham dự Giải thưởng**

- Người Việt Nam ở trong nước, ở nước ngoài và người nước ngoài đều có quyền gửi sản phẩm thông tin đối ngoại phù hợp với tiêu chí của Giải thưởng.

- Mỗi tác giả hoặc nhóm tác giả được gửi tối đa 07 tác phẩm, nhóm tác phẩm báo chí hoặc sản phẩm thông tin đối ngoại tham dự Giải thưởng phù hợp với các điều kiện tại Khoản 4 Thông báo này.

## **6. Tiêu chí xét tặng Giải thưởng**

Sản phẩm được xét tặng Giải thưởng là những sản phẩm tiêu biểu và đáp ứng cao nhất các tiêu chuẩn xét chọn của Giải thưởng, gồm:

### **6.1. Về nội dung**

Sản phẩm bảo đảm tính kịp thời, khách quan; có sức lan tỏa trong nước và quốc tế; phục vụ tốt công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Việt Nam, cụ thể là:

- Thông tin chính xác, kịp thời, sinh động các hoạt động đối ngoại và đối nội của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về các vấn đề quốc tế, giải quyết các vấn đề chủ quyền quốc gia; thông tin về tình hình thế giới, các vấn đề quốc tế được dư luận trong nước quan tâm và dư luận quốc tế tích cực về đất nước, con người Việt Nam.

- Phản ánh trung thực, khách quan về thành tựu đổi mới, hội nhập quốc tế, phát triển, nhất là trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư, văn hóa, du lịch; thành tựu công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, khẳng định vai trò, vị thế, uy tín của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế.

- Quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa Việt Nam, của các vùng miền, các địa phương trên cả nước; của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; khẳng định thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam, công tác phân giới, cắm mốc, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển của Việt Nam.

- Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch, luận điệu xuyên tạc, tuyên truyền sai sự thật về tình hình Việt Nam của các thế lực thù địch, cơ hội.

## **6.2. Về hình thức**

### **a) Giải thưởng cho các tác phẩm thuộc lĩnh vực báo chí, xuất bản**

- Thể loại: Bài phản ánh, phỏng vấn, ghi chép, bình luận, chuyên luận, phóng sự, điều tra, ký báo chí, các chương trình phát thanh, truyền hình, sản phẩm thông tin đa phương tiện, ảnh, sách,... theo quy định tại Khoản 4 Thông báo này.

- Tác giả, nhóm tác giả tham dự Giải thưởng gửi tác phẩm thông tin đối ngoại dự thi theo các quy định sau:

**Báo in:** Một bài hoặc loạt bài (không quá 05 kỳ), chuyên trang của cùng tác giả hoặc nhóm tác giả cùng đứng tên, về cùng một sự kiện, cùng một đề tài. Nếu tác phẩm được xuất bản bằng nhiều ngôn ngữ, chỉ gửi dự thi một tác phẩm tiêu biểu. Cơ quan, cá nhân gửi tác phẩm phải nêu rõ lý do lựa chọn tác phẩm bằng ngôn ngữ dự giải.

**Báo điện tử:** Một bài hoặc loạt bài (không quá 05 kỳ) thể hiện được đặc trưng của báo điện tử, bao gồm cả các tác phẩm đa phương tiện, của cùng tác giả hoặc nhóm tác giả, về cùng một sự kiện, đề tài. Là tác phẩm sáng tạo, thực hiện riêng cho báo điện tử; không xét những tác phẩm lấy từ báo in. Nếu tác phẩm được xuất bản bằng nhiều ngôn ngữ, chỉ gửi dự Giải thưởng một tác phẩm thuộc ngôn ngữ đại diện tiêu biểu. Cơ quan, cá nhân gửi tác phẩm phải nêu rõ lý do lựa chọn ngôn ngữ dự giải và tổng số ngôn ngữ được xuất bản.

**Trang thông tin điện tử:** Một bài hoặc loạt bài (không quá 05 kỳ), bao gồm cả các tác phẩm đa phương tiện, của cùng tác giả hoặc nhóm tác giả, về cùng một sự kiện, đề tài. Là tác phẩm sáng tạo, mang đặc trưng báo điện tử; không xét những tác phẩm lấy từ báo in. Nếu tác phẩm được xuất bản bằng nhiều ngôn ngữ, chỉ gửi dự Giải thưởng một tác phẩm thuộc ngôn ngữ đại diện tiêu biểu. Cơ quan, cá nhân gửi tác phẩm phải nêu rõ lý do lựa chọn tác phẩm bằng ngôn ngữ dự giải.

**Phát thanh:** Một tác phẩm hoặc nhóm tác phẩm về cùng một sự kiện, chủ đề, phát một kỳ hoặc nhiều kỳ (không quá 05 kỳ). Thời lượng mỗi tác phẩm không quá 60 phút. Tác phẩm thể hiện được đặc trưng của báo phát thanh là âm thanh rõ ràng, tiếng nói nhân vật, tiếng động, âm nhạc đạt yêu cầu chất lượng, hấp dẫn. Âm thanh được sử dụng trong tác phẩm phải có bản quyền.

**Truyền hình:** Một tác phẩm hoặc nhóm tác phẩm (không quá 05 chương trình) về cùng một sự kiện, chủ đề. Thời lượng mỗi chương trình không quá 120 phút. Tác phẩm thể hiện được đặc trưng của báo hình là hình ảnh động; hình ảnh, âm thanh đạt yêu cầu chất lượng, hấp dẫn. Hình ảnh, âm thanh được sử dụng trong tác phẩm phải có bản quyền.

**Ảnh:** bao gồm Ảnh báo chí và Ảnh phong cảnh:



(1) Ảnh báo chí: Ảnh đơn, nhóm ảnh hoặc phóng sự ảnh. Đối với nhóm ảnh hoặc phóng sự ảnh cùng nội dung, chỉ tuyển chọn những nhóm ảnh hoặc phóng sự ảnh không quá 10 ảnh, đăng trên cùng một số báo hoặc cùng thời điểm xuất bản (đối với báo điện tử).

(2) Ảnh phong cảnh: Ảnh đơn, nhóm ảnh. Đối với nhóm ảnh, chỉ tuyển chọn những nhóm ảnh không quá 10 ảnh, đăng trên cùng một số báo hoặc cùng thời điểm xuất bản (đối với báo điện tử). Không xét ảnh ghép, ảnh chỉnh sửa bằng phần mềm vi tính.

**Sách:** Một cuốn sách hoặc một bộ sách được xuất bản bằng tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài.

**b) Giải thưởng cho video clip và các sáng kiến, ý tưởng, sản phẩm có giá trị thông tin đối ngoại**

**Video clip:** Một video clip hoặc loạt video clip (không quá 05 sản phẩm) về cùng một sự kiện, chủ đề; được sáng tạo và đăng tải lần đầu tiên trên nền tảng Internet (không tính các tác phẩm báo chí đã đăng phát, sau đó được đăng lại trên nền tảng Internet), có giá trị quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra thế giới. Hình ảnh động; hình ảnh, âm thanh đạt yêu cầu chất lượng, hấp dẫn. Hình ảnh, âm thanh được sử dụng trong tác phẩm phải có bản quyền.

**Các sáng kiến, ý tưởng, sản phẩm có giá trị thông tin đối ngoại:** Những sáng kiến, ý tưởng, hoạt động có giá trị tích cực trong việc quảng bá, lan tỏa hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra thế giới; phù hợp văn hóa, truyền thống Việt Nam và được dư luận ủng hộ rộng rãi.

Nếu xuất bản, phát hành trong nước, phải đáp ứng các quy định của pháp luật Việt Nam.

## **7. Hồ sơ tham dự Giải thưởng**

### **7.1. Về tác giả**

Sơ yếu lý lịch tác giả gồm: Họ và tên, bút danh, chức danh hiện tại, đơn vị công tác, số điện thoại di động, email.

### **7.2. Về tác phẩm, sản phẩm**

#### **a) Các tác phẩm thuộc lĩnh vực báo chí, xuất bản**

Mỗi tác phẩm phải kèm một bản giới thiệu khái quát về tác phẩm bằng tiếng Việt (loại hình, thể loại, nội dung chính, hoàn cảnh sáng tác, chú ý nêu bật tính phát hiện, sức lan tỏa, hấp dẫn... của tác phẩm).

- Đối với tác phẩm báo in, báo điện tử, trang thông tin điện tử: Phải là bản in chính, hoặc sao chụp từ báo in, báo điện tử nhưng phải rõ ràng (phải gửi kèm đường dẫn qua thư điện tử với báo điện tử và trang thông tin điện tử). Nếu tác phẩm có sự tiếp nối nhỏ, lẻ, phải cắt dán phần tiếp nối trên giấy trắng khổ A4 và đánh số trang rõ ràng phần tiếp nối; kèm theo 01 bản sao.

- Đối với tác phẩm phát thanh: Phải ghi lên đĩa CD, hoặc USB hoặc bằng đường dẫn các dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên Internet như Dropbox, Google driver..., mỗi đĩa chỉ ghi 01 tác phẩm, trên nhãn đĩa ghi rõ tên đơn vị, tác giả, tác phẩm; thể loại; thời lượng và thời gian phát sóng; văn bản phần lời của tác phẩm; kèm theo xác nhận của đơn vị chủ quản.

- Đối với tác phẩm truyền hình: Phải gửi đường dẫn các dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên Internet như Dropbox, Google drive... của tác phẩm và gửi kèm đĩa DVD hoặc USB và ghi rõ tên đơn vị, tác giả, tác phẩm; thể loại; thời lượng; thời gian phát sóng; kịch bản với lời bình chi tiết; kèm theo xác nhận của đơn vị chủ quản.

- Đối với tác phẩm ảnh báo chí: Cùng với ảnh đã đăng trên báo, tạp chí..., phải kèm theo ảnh phóng trên giấy ảnh cỡ 18cm×24cm (ảnh đơn) và 12cm×18cm (đối với ảnh trong nhóm hoặc phóng sự ảnh).

- Đối với tác phẩm ảnh phong cảnh: Cùng với ảnh đã đăng trên báo, tạp chí..., phải kèm theo ảnh phóng trên giấy ảnh cỡ 18cm×24cm (ảnh đơn) và 12cm×18 cm (đối với ảnh trong nhóm).

- Đối với sách: Phải là bản chính (khuyến khích gửi kèm file PDF kèm ảnh chụp cuốn sách qua thư điện tử). Nếu tác phẩm dự giải là sách dịch phải có văn bản gửi kèm theo thống nhất giữa tác giả, dịch giả và Nhà xuất bản về việc tham dự giải và nhận giải thưởng (nếu đoạt giải).

#### **b) Video clip và các sáng kiến, ý tưởng, sản phẩm có giá trị thông tin đối ngoại**

- Đối với video clip: Hồ sơ gồm: Thông tin về tác giả, nhóm tác giả; khái quát về tác phẩm (chú ý nêu bật được tính phát hiện, sức lan tỏa, hấp dẫn, các thông số thể hiện độ lan tỏa, các địa chỉ trên Internet mà video clip được lan tỏa, chia sẻ); phải gửi đĩa DVD hoặc USB hoặc bằng đường dẫn các dịch vụ lưu trữ dữ liệu trên Internet như Dropbox, Google drive...

- Đối với các sáng kiến, ý tưởng, sản phẩm có giá trị thông tin đối ngoại: Hồ sơ gồm nội dung/thuyết minh sáng kiến, ý tưởng của đơn vị, tác giả cụ thể và chứng minh được hiệu quả lan tỏa của sáng kiến, ý tưởng.

Với 02 hạng mục video clip và các sáng kiến, ý tưởng, sản phẩm có giá trị thông tin đối ngoại, việc gửi tác phẩm dự thi có thể được thực hiện bằng một trong các hình thức sau đây:

(1) Tác giả, nhóm tác giả gửi tác phẩm tham dự.

(2) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất và gửi tác phẩm về Hội đồng Giải thưởng.

Lưu ý: Nếu thực hiện theo hình thức này, cần phải có sự thống nhất, đồng thuận giữa đơn vị gửi tác phẩm và tác giả (bằng văn bản).

Những tác phẩm bị coi là phạm quy (bị loại) là tác phẩm không đáp ứng các quy định tại Quy chế này.

Hội đồng không hoàn trả các tác phẩm gửi tham dự Giải thưởng.

## **8. Cơ cấu Giải thưởng**

### **8.1. Cơ cấu Giải thưởng gồm:**

- 01 Giải đặc biệt: được trao cho 01 tác phẩm có nội dung xuất sắc nhất trong các tác phẩm tham dự Giải thưởng.

- Giải thưởng được trao cho các tác phẩm, sản phẩm thuộc các hạng mục: (1) Báo in tiếng Việt; (2) Báo điện tử, trang thông tin điện tử tiếng Việt; (3) Báo in tiếng nước ngoài; (4) Báo điện tử, trang thông tin điện tử tiếng nước ngoài; (5) Phát thanh; (6) Truyền hình; (7) Ảnh; (8) Sách; (9) Video clip và (10) các sáng kiến, ý tưởng, sản phẩm có giá trị thông tin đối ngoại.

- Cơ cấu Giải thưởng cho mỗi hạng mục gồm: 01 Giải Nhất; 02 Giải Nhì; 03 Giải Ba và 05 Giải Khuyến khích

- Số lượng Giải thưởng sẽ do Hội đồng Giải thưởng quyết định theo thực tế chất lượng tác phẩm dự thi.

**8.2.** Ngoài giải thưởng cho các tác phẩm, các đơn vị, tập thể, cá nhân tích cực tham dự Giải thưởng hoặc có những đóng góp quan trọng cho Giải thưởng sẽ được xem xét trao tặng Bằng khen của Ban Tuyên giáo Trung ương. Số lượng không quá 30% tổng số giải thưởng của các tác phẩm thông tin đối ngoại đã được quy định tại Khoản 1, Điều 8 Thông báo.

## **9. Quyền lợi của các tác giả đoạt Giải thưởng**

### **9.1. Đối với tác phẩm, sản phẩm đoạt Giải, phần thưởng gồm có:**

- Biểu trưng của Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại.
- Chứng nhận của Hội đồng Giải thưởng.
- Tiền thưởng theo quy định Giải thưởng.

### **9.2. Đối với các đơn vị, tập thể hoặc cá nhân được tặng Bằng khen:**

- Bằng khen của Ban Tuyên giáo Trung ương.
- Tiền thưởng theo quy định của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31-7-2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

## **10. Hội đồng Giải thưởng và Ban Tổ chức**

**10.1.** Hội đồng Giải thưởng do Ban Tuyên giáo Trung ương quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng Giải thưởng gồm đại diện Lãnh đạo các ban, bộ, ngành: Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại; Ban Tuyên giáo Trung ương; Bộ Ngoại giao; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa

học và Công nghệ; Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam; Báo Nhân dân; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Hội Nhà báo Việt Nam; Hội Xuất bản Việt Nam. Đồng chí Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại làm Chủ tịch Hội đồng Giải thưởng.

**10.2.** Ban Tổ chức Giải thưởng do Ban Tuyên giáo Trung ương quyết định thành lập. Thành phần Ban Tổ chức gồm đại diện cấp vụ các ban, bộ, ngành: Ban Tuyên giáo Trung ương; Bộ Ngoại giao; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học và Công nghệ; Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam; Báo Nhân dân; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Hội Nhà báo Việt Nam; Hội Xuất bản Việt Nam.

### **11. Thời gian, nơi nhận tác phẩm dự thi**

Thời gian nhận: Từ ngày ra thông báo đến hết 23 giờ 59 phút ngày 15-7-2021.

Nơi nhận: Đài tiếng nói Việt Nam (Ban Thư ký biên tập)

Địa chỉ: Số 58 Quán sứ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

**12. Thời gian công bố và trao Giải thưởng:** Tháng 8-2021./.